TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 190/2026/HS-ST
Ngày: 06 – 5 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lưu Thị Hà
Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Trọng Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2026/TLST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. N N A, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1996 tại Hà Nội; CCCD số 001096******, cấp ngày 20/3/2025, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an; Nơi thường trú: Thôn 3, xã Y, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông N V T1, sinh năm 1974 và bà N T T2, sinh năm 1978; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: N T L P1, sinh năm 2000; Con: có 01 con sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2025, tạm giữ ngày 26/12/2025, đến ngày 01/01/2026 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

2. N N B, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1998 tại Phú Thọ; CCCD số: 026198****** cấp ngày 17/01/2024, nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; Nơi thường trú: Thôn B, xã T, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: ngách 2/5 ngõ 5, phố Xốm, phường P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông N V G, sinh năm 1970 và bà N T H, sinh năm 1973; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bản án số 27/2023/HS-ST ngày 14/04/2023, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ) xử 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án

treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2025, tạm giữ ngày 26/12/2025, đến ngày 01/01/2026 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

3. B T T L, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1999 tại Phú Thọ; CCCD số: 017199******, cấp ngày 17 tháng 01 năm 2024, nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; Nơi thường trú và nơi ở: Xóm Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông B V K, sinh năm 1978 và bà B T N, sinh năm 1979; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: P V N1, sinh năm 2001; Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đầu thú ngày 25/12/2025, tạm giữ ngày 26/12/2025, đến ngày 01/01/2026 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Công Đỉnh – trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

4. N V T, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1997 tại Hà Nội; CCCD số: 001097******, cấp ngày 18 tháng 02 năm 2023, nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; Nơi thường trú: Thôn 3, xã Y, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông N V Q, sinh năm 1970 và bà L T L1, sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2025, tạm giữ ngày 26/12/2025, đến ngày 01/01/2026 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

5. T T C, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1991 tại Hà Nội; CCCD số: 001191******, cấp ngày 05/8/2022, nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; Nơi thường trú: Số 41, phố V, phường P, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số 9, ngách 69, ngõ 281 C, phường B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông T Đ B, sinh năm 1956 và bà T T X, sinh năm 1959; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Chồng: T Đ V (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2011 Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 12/6/2013, Công an quận H, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 80.000 đồng về hành vi Đánh bạc. (Đã hết thời hiệu).

Bị cáo đầu thú ngày 25/12/2025, tạm giữ ngày 26/12/2025, đến ngày 01/01/2026 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

6. D Đ P, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1993 tại Hà Nội; CCCD số: 001097******, cấp ngày 18 tháng 02 năm 2023, nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; Nơi thường trú và nơi ở: Xóm 3, thôn P1, xã Q, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông D C C1, sinh năm 1972 và bà Đ T S, sinh năm 1972; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: H T T3, sinh năm 2004; Con: có 01 con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ ngày 02/01/2026, đến ngày 08/01/2026 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh N P N, sinh năm 1999; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C2, xã G, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24/12/2025, N N A gọi qua Zalo (số 0867675056) bảo N N B đặt mua 3 viên nén ma túy tổng hợp, 1 chỉ ketamine và thuê phòng, loa đèn để cả nhóm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra A dặn B rủ thêm 01 bạn nữ cùng đi sử dụng ma túy. N N B đồng ý đặt mua ma tuý, thuê phòng, loa đèn và rủ B T T L để cùng đi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. N N B liên hệ tới Zalo "Homestay Oceapark" của H V Đ đặt thuê căn hộ 1701 Tòa S2.16 KĐT Vinhomes Ocean Park 1, xã G, Hà Nội. Ngoài ra, N N B nhờ thêm H V Đ thuê hộ loa, đèn. Sau khi H V Đ báo giá tổng số tiền là 1.900.000đ, N N B thông báo cho N N A biết. N N A chuyển 3.500.000 đồng từ tài khoản số 6658688686666, mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB) của N N A tới tài khoản số 3668989898, mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương (Techcombank) của N N B để N N B trả tiền thuê phòng, loa đèn và thuê taxi đi đến nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, N N B chuyển 1.900.000 đồng từ tài khoản tài khoản số 3668989898, mở tại Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương (Techcombank) của N N B đến tài khoản số 19037778626014, mở tại Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương (Techcombank) của H V Đ để trả tiền thuê phòng, loa đèn.

Đến 23 giờ 30 phút ngày 24/12/2025, N N B cùng B T T L đi đến căn hộ số 1701 Tòa S2.16 KĐT Vinhomes Ocean Park 1, xã G, Hà Nội để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Khi đến nơi, N N B nhắn tin thông báo cho N N A biết thông tin phòng đã thuê là số 1701 Tòa S2.16 KĐT Vinhomes Ocean Park 1. Đến 01 giờ 40 phút ngày 25/12/2025, N N B liên hệ tới Messenger "Đức P" của D Đ P đặt mua 03 viên nén ma túy tổng hợp, 01 chỉ ketamine với giá 5.000.000 đồng bao gồm tiền ship. Sau đó, N N B tiếp tục thông báo cho N N A biết. N N A chuyển 5.000.000 đồng từ tài khoản số 6658688686666, mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB) của N N A tới tài khoản ngân hàng số 3668989898, mở tại Ngân hàng

Thương mại cổ phần Kỹ thương (Techcombank) của N N B để N N B thanh toán trả tiền mua ma túy.

Nhận được tiền của N N A, N N B chuyển 5.000.000 đồng từ tài khoản số 3668989898, mở tại Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương (Techcombank) của N N B đến tài khoản số 303377777777, mở tại Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương (Techcombank) của D Đ P để thanh toán tiền mua ma túy. Ngay sau đó, D Đ P liên hệ qua Messenger "Đức P" đặt mua 01 chỉ Ketamine và 3 viên nén ma tuý tổng hợp của T T C và bảo Chi đóng gói ngụy trang cất giấu ma túy vào túi nylon và treo ở cửa nhà Chi tại số 9 ngách 69 ngõ 281 Trần Khát Chân, phường B, Hà Nội, để P đặt ship xe ôm công nghệ đến lấy. Sau đó P chuyển số tiền 2.300.000 đồng từ tài khoản số 303377777777, mở tại Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương (Techcombank) của P tới tài khoản số 1903621819001, mở tại Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương (Techcombank) của Chi để thanh toán tiền mua ma túy. Sau khi D Đ P tạo đơn hàng trên ứng dụng xe ôm công nghệ hãng "BE", anh Nguyễn Văn Bắc nhận được đơn hàng trên ứng dụng xe ôm công nghệ hãng "BE" có thông tin "nơi gửi hàng: số 9 ngách 69 ngõ 281 Trần Khát Chân, phường B, Hà Nội, số 0359977789; địa điểm nhận hàng là tới Tóc Chizun -1501 - toà S2.16, Vinhomes Ocean Park 1, xã G, Hà Nội, số điện thoại 0367551498". Anh Bắc theo địa chỉ trên đến số 9 ngách 69 ngõ 281 Trần Khát Chân nhận 1 đơn hàng treo ở cửa nhà rồi mang đi giao cho khách.

Sau khi N N B thông báo cho N N A biết địa chỉ nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, đến 1 giờ 45 phút cùng ngày N N A cùng N V T đi taxi đến căn hộ 1701 Tòa S2.16 KĐT Vinhomes Ocean Park 1, xã G, Hà Nội để tham gia tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đến 2 giờ 09 phút cùng ngày, anh Bắc đến địa chỉ Tóc Chizun -1501 - toà S2.16, Vinhomes Ocean Park 1, xã G, Hà Nội gọi N N B xuống nhận đơn hàng chứa ma túy. Sau khi B, L xuống sảnh nhận ma túy mang lên căn hộ, B chia 3 viên nén ma túy ra thành nhiều mảnh để cả nhóm cùng sử dụng. L cuốn tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng làm tầu hút Ketamine, đồng lấy thẻ ATM của N V T để xào "Ketamine" để cả nhóm cùng sử dụng. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày L về trước.

Đến 10 giờ 10 phút ngày 25/12/2025, tại căn hộ 1701 toà S2.16, Vinhomes Ocean Park 1, xã G, Hà Nội, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý phối hợp Công an xã G, Hà Nội kiểm tra hành chính, bắt quả tang N N A, N N B, N V T có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Quá trình bắt quả tang có anh N P N đến sảnh toà nhà Tòa S2.16 KĐT Vinhomes Ocean Park 1 để lấy lại loa đèn đã cho thuê. Cơ quan Công an đã đưa tất cả người bị bắt, người liên quan về trụ sở để xác minh, làm rõ.

Cùng ngày 25/12/2025: B T T L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) - Công an thành phố Hà Nội xin đầu thú về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với N N A, N N B và N V T; T T C đến đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) – Công an thành phố Hà Nội xin đầu thú về hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý.

Xét nghiệm nước tiểu của N N A, N N B, N V T, B T T L đều dương tính với ma tuý loại Ketamine, MDMA, Methamphetamine; T T C dương tính với ma tuý Ketamine, Methamphetamine; D Đ P âm tính với ma tuý.

Vật chứng cơ quan công an tạm giữ:

- Tạm giữ của N N A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, lắp sim số 0326860503; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu bạc, lắp sim số 0586988866.

- Tạm giữ của N N B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, lắp các sim số 0867675056, 0367551498.

- Tạm giữ của N V T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng hồng, lắp sim 0339686431 (đã qua sử dụng, mặt sau nứt vỡ).

- Tạm giữ của B T T L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh, lắp sim số 0339076166.

- Tạm giữ của T T C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max, màu ti tan, lắp sim số 0966985385.

- Tạm giữ của D Đ P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng.

- Tại căn hộ 1701 toà S2.16, Ocean Park 1, xã G, Hà Nội: Phát hiện tạm giữ tại bàn uống nước phòng khách gồm: 01 (một) đĩa sứ màu trắng dính tinh thể màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh dính tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng chứa tinh thể màu trắng; 01 cục bột màu xám; Khám xét khẩn cấp phát hiện tạm giữ 01 loa đài màu đen; 01 bộ đèn nháy; 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

- Ngày 25/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội đã tạm giữ của N P N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, lắp sim số 0399759981.

- Ngày 26/12/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội khám xét khẩn cấp chỗ ở của T T C tại số 9, ngách 69, ngõ 281, Trần Khát Chân, phường B, thành phố Hà Nội, thu giữ 1 loa đài màu đen, 01 đèn nháy màu bạc.

Tại Bản kết luận giám định số 128/KL-KTHS ngày 04/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an thành phố Hà Nội cho kết quả:

- 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu xanh, 01 ống hút tự tạo được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000VNĐ đều có dính ma tuý loại Ketamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 tờ tiền mệnh giá 5.000VNĐ là ma tuý loại Ketamine, khối lượng: 0,697 gam.

- 01 cục chất bột màu xám có ma tuý loại Methamphetamine, ma tuý loại MDMA, ma tuý loại Ketamine, khối lượng 0,266 gam.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo N N B, N N A, B T T L, N V T, T T C và D Đ P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung, tình tiết đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo N N A, N N B, B T T L và N V T. Riêng đối với bị cáo B T T L đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo N N A, N N B, B T T L và N V T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Xử phạt N N A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/12/2025.

- Xử phạt N N B từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/12/2025.

- Xử phạt B T T L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/12/2025.

- Xử phạt N V T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/12/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo T T C và D Đ P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt T T C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2025.

- Xử phạt D Đ P từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy (sau khi đã trích mẫu giám định) vì đây là vật Nhà nước cấm lưu hành;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ màu trắng dính tinh thể màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh dính tinh thể màu trắng do là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu bạc, lắp sim số 0586988866 (đã qua sử dụng) thu giữ của N N A;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, lắp các sim số 0867675056, 0367551498 thu của N N B;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng hồng, lắp sim 0339686431 (đã qua sử dụng, mặt sau nứt vỡ) thu của N V T;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh, lắp sim số 0339076166 (đã qua sử dụng) thu giữ của B T T L;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu ti tan, lắp sim số 0966985385 (đã qua sử dụng) thu giữ của T T C;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng thu giữ của D Đ P

Do đây là phương tiện các bị cáo dùng vào việc liên lạc tổ chức sử dụng ma túy và mua bán ma túy.

+ 01 loa đài màu đen, đã qua sử dụng; 01 bộ đèn nháy, đã qua sử dụng thu giữ của anh N P N, khi cho thuê, anh N không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng anh N không yêu cầu nhận lại tài sản nên cho sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 loa đài màu đen, đã qua sử dụng; 01 bộ đèn nháy màu bạc thu giữ của N T C không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cho sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 VNĐ và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ.

- Buộc bị cáo C phải truy nộp số tiền 2.300.000 đồng và bị cáo P phải truy nộp số tiền 2.600.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước do đây là các khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo N N A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, lắp sim số 0326860503 do không liên quan đến hành vi phạm tội;

Người bào chữa cho bị cáo B T T L trình bày: Nhất trí với tội danh, bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo, bị cáo có 3 con còn nhỏ, vợ chồng ly thân nhau, bị cáo sinh sống nơi có điều kiện sống khó khăn nên hạn chế về nhận thức, bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, bị rủ rê, lôi kéo…để giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất của mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình chăm sóc 3 con nhỏ và hòa nhập với xã hội.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*:

[1.1]. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Hà

Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh N P N vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/12/2025, tại căn hộ 1701 toà S2.16, khu đô thị Vinhomes Ocean Park 1, xã G, thành phố Hà Nội, N N A, N N B, B T T L và N V T có hành vi chuẩn bị chất ma túy, bộ dụng cụ để cùng nhau sử dụng ma túy trái phép, còn lại 0,697 gam ma túy Ketamine và 0,266 gam ma tuý các loại Methamphetamine, ma tuý loại MDMA và ma tuý loại Ketamine chưa kịp sử dụng hết thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Đối với số ma túy còn lại cơ quan Công an thu các bị cáo thừa nhận nếu không bị cơ quan công an phát hiện, bắt giữ sẽ tiếp tục sử dụng hết.

Hành vi của các bị cáo N N A, N N B, B T T L và N V T đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Ngày 25/12/2025, T T C có hành vi bán trái phép ma túy 0,697 gam ma túy loại Ketamine và 0,266 gam ma túy các loại: MDMA, Methamphetamine và Ketamine cho D Đ P, tổng lượng ma túy là 0,963 gam với giá 2.300.000 đồng, để P bán lại cho N N B với giá 5.000.000 đồng, hưởng lợi số tiền 2.600.000 đồng. Hành vi của C và P đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo*:

[3.1]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội*:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo nhận thức được đầy đủ về tác hại của ma tuý nhưng vẫn tham gia mua bán trái phép, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung; góp phần đấu tranh phòng chống tệ

nạn và các tội phạm về ma tuý trong đời sống xã hội.

[3.2]. Về đồng phạm*:*

Hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của các bị cáo N N A, N N B, B T T L và N V T thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo A là người khởi xướng và thực hành tích cực; bị cáo B là người thực hành tích cực; bị cáo L và bị cáo T là người giúp sức.

Vì vậy, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo này, Hội đồng xét xử xét đến tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng người đồng phạm.

Đối với số ma túy cơ quan Công an thu giữ tại căn hộ 1701 toà S2.16, khu đô thị Vinhomes Ocean Park 1, xã G, thành phố Hà Nội: các bị cáo thừa nhận nếu không bị cơ quan công an phát hiện, bắt giữ sẽ tiếp tục sử dụng

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T T C và D Đ P, trong đó Chi bán ma túy cho P, P bán lại cho B để sử dụng cùng với các bị cáo khác. Vì vậy, bị cáo Chi và bị cáo P phải chịu trách nhiệm về lượng ma túy đã bán.

[3.3]. Về nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:*

Qua tài liệu có trong hồ sơ thể hiện các bị cáo N N A, B T T L, N V T, D Đ P nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo N N B đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Bị cáo T T C có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc đã hết thời hiệu, được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Riêng các bị cáo B T T L, T T C và D Đ P đầu thú nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đề nghị* áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6.]. *Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo B T T L* có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7.]. *Đối với anh H V Đ* là người cho thuê phòng căn hộ, quá trình điều tra xác định H V Đ không biết việc các đối tượng thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo, quá trình trao đổi thuê phòng đều thông qua ứng dụng Zalo, không gặp mặt trực tiếp. Do vậy, cơ

quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh Đức là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Đối với anh N P N* là người cho thuê loa đèn, quá trình điều tra xác định N P N không biết, không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo do đó cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh N và ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, lắp sim số 0399759981 cho N P N là đúng quy định của pháp luật.

[9]. *Đối với đối tượng có tên tài khoản Telegram "Traitimtrongvang"* bán ma túy cho T T C do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. *Đối với anh Nguyễn Văn Bắc* là người giao ma túy cho bị cáo Chi nhưng anh Bắc chỉ giao hàng theo đơn trên ứng dụng xe ôm công nghệ, anh Bắc không biết việc Chi mua bán ma túy, không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo do đó cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh Bắc là đúng quy định của pháp luật.

[11]. *Đối với việc T T C dương tính với chất ma tuý:* Quá trình điều tra xác định C có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý loại Ketamine, tuy nhiên hiện C không thuộc các diện quản lý về ma tuý tại địa phương nơi cư trú theo Luật phòng, chống ma tuý, vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý (PC04), Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T T C về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" là đúng quy định của pháp luật.

[12]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy (sau khi đã trích mẫu giám định) vì đây là vật Nhà nước cấm lưu hành;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ màu trắng dính tinh thể màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh dính tinh thể màu trắng do là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu bạc, lắp sim số 0586988866 (đã qua sử dụng) thu giữ của N N A;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, lắp các sim số 0867675056, 0367551498 thu của N N B;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng hồng, lắp sim 0339686431 (đã qua sử dụng, mặt sau nứt vỡ) thu của N V T;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh, lắp sim số 0339076166 (đã qua sử dụng) thu giữ của B T T L;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu ti tan, lắp sim số 0966985385 (đã qua sử dụng) thu giữ của T T C;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng thu giữ của D Đ P

Do đây là phương tiện các bị cáo dùng vào việc liên lạc tổ chức sử dụng ma túy và mua bán ma túy.

+ 01 loa đài màu đen; 01 bộ đèn nháy thu giữ của anh N P N mà các bị cáo dùng vào việc tổ chức sử dụng ma túy: khi cho thuê, anh N không biết các bị cáo sử dụng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng anh N không yêu cầu nhận tại lại tải nên cho sung công quỹ Nhà nước

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 VNĐ và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ.

- Buộc bị cáo C phải truy nộp số tiền 2.300.000 đồng và bị cáo P phải truy nộp số tiền 2.600.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước do đây là các khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo N N A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, lắp sim số 0326860503 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với 01 loa đài màu đen, 01 đèn nháy màu bạc thu giữ tại chỗ ở của bị cáo C tại số 9, ngách 69, ngõ 281, Trần Khát Chân, phường B, thành phố Hà Nội không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại tài sản nên cho sung công quỹ Nhà nước.

[13]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo B T T L được miễn án phí hình sự so thẩm do sinh sống tại khu vực địa bàn khó khăn. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo N N A, N N B, N V T;

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo B T T L;

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo T T C và D Đ P;

- Các Điều: 331, 332, 333, 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Tuyên bố:

- Các bị cáo N N A, N N B, B T T L và N V T phạm Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Các bị cáo T T C và D Đ P phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

- N N A **07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 25/12/2025.

- N N B **07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 25/12/2025.

- B T T L **07 (bẩy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 25/12/2025.

- N V T **07 (bẩy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 25/12/2026.

- T T C **04 (bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2025.

- D Đ P **03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2026.

- *Về hình phạt bổ sung*: không áp dụng đối với các bị cáo.

- Buộc bị cáo T T C phải truy nộp số tiền 2.300.000 đồng và bị cáo D Đ P phải truy nộp số tiền 2.600.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng*:

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) P bì niêm P dán kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine và 01 (Một) cục chất bột màu xám là ma tuý loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, theo kết luận giám định số 128/KL- KTH, ngày 04/01/2026, của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- CATP Hà Nội. Bên ngoài có chữ ký của của đương sự N N A, giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ phòng PC04 Nguyễn Hữu Cường và hình dấu tròn đỏ niêm P của Cơ quan công an;

+ 01 (Một) P bì niêm P dán kín, bên trong chứa 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) thẻ nhựa màu xanh, theo kết luận giám định số 128/KL- KTH, ngày 04/01/2026, của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- CATP Hà Nội. Bên ngoài có chữ ký của của đương sự N N A, giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ phòng PC04 Nguyễn Hữu Cường và hình dấu tròn đỏ niêm P của Cơ quan công an;

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu bạc, có lắp sim, đã qua sử dụng (N N A);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, có lắp sim, đã qua sử dụng (N N B);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng hồng, có lắp sim, đã qua sử dụng, mặt sau nứt vỡ (N V T);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh, có lắp sim, đã qua sử dụng (B T T L);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu ti tan, có lắp sim (đã qua sử dụng) thu giữ của T T C;

+ 01 (một) loa đài màu đen và 01 (một) đèn nháy màu bạc, đã qua sử dụng (thu giữ của T T C).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng, thu giữ của D Đ P;

+ 01 (một) loa đài màu đen và 01 (một) bộ đèn nháy, đã qua sử dụng (thu giữ tại căn hộ 1701 tòà S2.16, Ocean Park1, xã G, Hà Nội)

+ Số tiền 15.000 đồng

* Trả lại cho bị cáo N N A: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, có lắp sim, đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 05/5/2026 và Phiếu hạch toán nộp tiền mặt số 38001, ngày 23/4/2026.

Về án phí: Các bị cáo: N N A, N N B, N V T và D Đ P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo B T T L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết đinh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHN;
- Phòng THADS Khu vực 5 – HN;
- Lưu: VP, THAHS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Hà Thu